

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 8 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Hạ và ông Vũ Đức Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn K - Sinh ngày 22 tháng 8 năm 1972 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHTT: xóm 7, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: xóm 6, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn K1 và bà Vũ Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Vũ Thị D và có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/5/2022 đến ngày 23/5/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/2022/LCCT-TA ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Dương Văn T - Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1982 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 2, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn B (đã chết) và bà Mai Thị T; bị cáo có vợ là Vũ Thị Kim D và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/5/2022 đến ngày 23/5/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/2022/LCCT-TA ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3. Trần Nam H - Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1972 tại huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHTT: ấp C, xã Đ, huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau; chỗ ở

hiện nay: xóm 4, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ-XPHC ngày 08/10/2013 của Công an phường Nam Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Trần Nam H 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Nam H chấp hành xong ngày 17/10/2013.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/5/2022 đến ngày 23/5/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 26/2022/LCCT-TA ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4. Tạ Văn T - Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1968 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: số nhà 3/15C, tổ 3, khu phố B, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: xóm 1, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn C (đã chết) và bà Trịnh Thị N; bị cáo có vợ là Ninh Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/5/2022 đến ngày 23/5/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28/2022/LCCT-TA ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

5. Nguyễn Văn Q - Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1970 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 4, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Vũ Thị D; bị cáo có vợ là Tạ Thị T và có 03 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐHC ngày 23/9/2006 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn Q 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nguyễn Văn Q đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 26/8/2022;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 12/10/2017 của Công an xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn Q 300.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Nguyễn Văn Q đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 25/8/2022.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 03/01/2013 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn Q 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”. Nguyễn Văn Q đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 03/01/2013.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/5/2022 đến ngày 23/5/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29/2022/LCCT-TA ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân

huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Ngô Xuân T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn K, Tạ Văn T, Dương Văn T, Nguyễn Văn Q và Trần Nam H là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 17/05/2022, Thành, Tuấn, Quý và Hùng đến nhà Khoir tại xóm 6, xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô ăn cơm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Khoir nói với Thành, Tuấn, Quý, Hùng “Anh em làm tý liêng” hiểu ý Khoir rủ đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng nên Thành, Tuấn, Quý, Hùng đồng ý. Khoir quy định mức sát phạt là đóng gà 10.000 đồng, phạt tối đa 50.000 đồng thì cả bốn người đồng ý. Sau đó, Ngô Văn K lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân để sẵn ở cửa sổ gian bếp rồi cả năm người ngồi trên chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (2x1,6)m chải sẵn ở trên nền gian bếp bắt đầu đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Ngô Văn K, Tạ Văn T, Dương Văn T, Nguyễn Văn Q và Trần Nam H đang đánh bạc thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan bao gồm: tổng số tiền là 13.493.000 đồng, gồm: tiền trên chiếu trước mặt các đối tượng là 5.830.000 đồng; tiền trong người Tạ Văn T là 5.523.000 đồng, Dương Văn T là 17.000 đồng, Nguyễn Văn Q là 1.313.000 đồng, Trần Nam H là 810.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh.

Quá trình xác minh, xác định tổng số tiền Ngô Văn K, Tạ Văn T, Dương Văn T, Nguyễn Văn Q, Trần Nam H sử dụng để đánh bạc là 5.830.000 đồng, cụ thể:

Ngô Văn K sử dụng số tiền 980.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, Khoir đang thắng 200.000 đồng.

Tạ Văn T sử dụng số tiền 730.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Thành đang thua 120.000 đồng.

Dương Văn T sử dụng số tiền 2.470.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Tuấn đang thua 300.000 đồng.

Nguyễn Văn Q sử dụng số tiền 360.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Quý đang thắng 100.000 đồng.

Trần Nam H sử dụng số tiền 1.290.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Hùng đang thắng 120.000 đồng.

Đối với số tiền 7.663.000 đồng thu trong người gồm: Tạ Văn T là 5.523.000 đồng, Dương Văn T là 17.000 đồng, Nguyễn Văn Q là 1.313.000 đồng, Trần Nam H là 810.000 đồng, số tiền này các bị cáo không sử dụng để đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 6 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Tạ Văn T, Trần Nam H:

+ Xử phạt bị cáo Ngô Văn K từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng;

+ Xử phạt bị cáo Trần Nam H từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 5.830.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Tạ Văn T số tiền 5.523.000 đồng; bị cáo Dương Văn T số tiền 17.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 1.313.000 đồng; bị cáo Trần Nam H số tiền 810.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q nói lời sau cùng đều tỏ ra ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 17/05/2022, tại gian bếp của gia đình Ngô Văn K thuộc xóm 6, xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.830.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được việc đánh bạc trái phép là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý sử dụng số tiền 5.830.000 đồng đánh “liêng” trái phép được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

“Điều 321: Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

[3] Về vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Ngô Văn K là người chủ động khởi xướng việc đánh bạc, quy định hình thức chơi, mức độ sát phạt, dùng chỗ ở thuộc sự quản lý của mình để đánh bạc do đó bị cáo giữ vai trò, vị trí thứ nhất trong vụ án.

Các bị cáo Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q đều tích cực tham gia vào việc đánh bạc ngay từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc. Bị cáo Dương Văn T là người chia ván bài đầu tiên, sử dụng số tiền nhiều nhất vào việc đánh bạc do đó bị cáo Dương Văn T được xác định giữ vai trò, vị trí thứ hai trong vụ án. Bị cáo Trần Nam H sử dụng số tiền nhiều thứ hai vào việc đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò, vị trí thứ ba trong vụ án, các bị cáo Tạ Văn T, Nguyễn Văn Q sử dụng số tiền ít hơn các bị cáo khác vào việc đánh bạc nên các bị cáo giữ vai trò, vị trí cuối cùng trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Q có 02 tiền sự về hành vi đánh bạc và hành vi đánh nhau, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo Trần Nam H đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về hình phạt: hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra tại khu dân cư đông đúc gây mất trật tự công cộng trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo

Xét tính chất hành vi phạm tội, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn Q đã 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có 02 lần bị xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử lý thật nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không

giam giữ chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo Nguyễn Văn Q bị tạm giữ 6 ngày (từ ngày 17/5/2022 đến ngày 23/5/2022) nên thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng hình phạt tiền để xử phạt các bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo. Bị cáo Ngô Văn K giữ vai trò chính trong vụ án nên phải chịu mức hình phạt cao nhất, bị cáo Dương Văn T, Trần Nam H giữ vai trò, vị trí bằng nhau và thấp hơn bị cáo Ngô Văn K nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Tạ Văn T.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Do đã áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy cần khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 5.830.000 đồng thu giữ của các bị cáo là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, 01 chiếc chiếu nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với số tiền 7.663.000 đồng thu giữ của các bị cáo Tạ Văn T, Dương Văn T, Nguyễn Văn Q, Trần Nam H (trong đó thu giữ của Thành 5.523.000 đồng, thu giữ của Tuấn 17.000 đồng, thu giữ của Quý 1.313.000 đồng, thu giữ của Hùng 810.000 đồng) là tài sản hợp pháp của các bị cáo, các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[8] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T;

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 6 (sáu) ngày tạm giữ chuyển đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn Q trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn K 25.000.000 đồng (Hai lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Dương Văn T 23.000.000 đồng (Hai ba triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Nam H 23.000.000 đồng (Hai ba triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.830.000 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (2x1,6)m, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Văn T số tiền 5.523.000 đồng (Năm triệu năm trăm hai ba nghìn đồng); bị cáo Dương Văn T số tiền 17.000 đồng (Mười bảy nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 1.313.000 đồng (Một triệu ba trăm mười ba nghìn

đồng); bị cáo Trần Nam H số tiền 810.000 đồng (Tám trăm mười nghìn đồng) nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Chi tiết vật chứng theo ủy nhiệm chi ngày 18/8/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Ngô Văn K, Dương Văn T, Trần Nam H, Tạ Văn T và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh